

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LAI VUNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-4-2020.  
V/v Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con và cấp dưỡng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Phát Triển.

Bà Quang Kim Cúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 355/2019/TLST-HNGĐ, ngày 05/12/2019 “V/v Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Võ Thị Bé T - *Sinh năm:* 1990.

*Địa chỉ:* ấp TB, xã TT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

*Tạm trú:* ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

(Có mặt tại phiên tòa)

*- Bị đơn:* Nguyễn Văn T - *Sinh năm:* 1989.

*Địa chỉ:* ấp TB, xã TT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 25/7/2019; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn Võ Thị Bé T trình bày: Vào năm 2009 Võ Thị Bé T và Nguyễn Văn T kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp ngày 30/01/2012. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, Nguyễn Văn T thường xuyên đi nhậu, thường xuyên cự cãi dẫn đến nhiều lần đánh nhau, Nguyễn Văn T không lo lắng cho gia đình, vợ chồng ly thân từ tháng 3/2019 đến nay, khi Nguyễn Văn T nhận được thông báo của Tòa án về việc Võ Thị Bé T xin ly hôn, xin nuôi con thì Nguyễn Văn T nói là: “Võ Thị Bé T muốn

ly hôn thì ly hôn đi, muốn nuôi con thì Nguyễn Văn T đồng ý” nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay Võ Thị Bé T yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Văn T; Về con chung có hai con chung là Nguyễn Võ Duy Khang sinh ngày 04/4/2010, Nguyễn Nhật Hào sinh ngày 27/10/2015 đang do Võ Thị Bé T nuôi dưỡng, nay Võ Thị Bé T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi hai con và Võ Thị Bé T không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Văn T theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Võ Thị Bé T cũng đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyên đơn Võ Thị Bé T và bị đơn Nguyễn Văn T kết hôn năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp ngày 30/01/2012 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, Nguyễn Văn T thường xuyên đi nhậu, thường xuyên cự cãi dẫn đến nhiều lần đánh nhau, Nguyễn Văn T không lo lắng cho gia đình, vợ chồng ly thân từ tháng 3/2019 đến nay, khi Nguyễn Văn T nhận được thông báo của Tòa án về việc Võ Thị Bé T xin ly hôn, xin nuôi con thì Nguyễn Văn T nói là: “Võ Thị Bé T muốn ly hôn thì ly hôn đi, muốn nuôi con thì Nguyễn Văn T đồng ý” nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mặc dù, Tòa án đã kiên trì động viên, thuyết phục đoàn tụ nhưng Võ Thị Bé T vẫn cương quyết xin ly hôn với Nguyễn Văn T, tình trạng hôn nhân của Võ Thị Bé T và Nguyễn Văn T cũng được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Văn T không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặc không ý kiến gì và không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật, xét thấy mâu thuẫn của Võ Thị Bé T và Nguyễn Văn T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Võ Thị Bé T xin ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Võ Thị Bé T với Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Võ Thị Bé T với Nguyễn Văn T có hai con chung tên Nguyễn Võ Duy Khang sinh ngày 04/4/2010, Nguyễn Nhật Hào sinh ngày 27/10/2015 đang do Võ Thị Bé T nuôi dưỡng. Võ Thị Bé T đã chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục hai con chu đáo và phát triển bình thường, mặc khác Nguyễn Võ Duy Khang đã nộp tờ tường trình đề ngày 25/7/2019 có nguyện vọng sống với mẹ Võ Thị Bé T, không yêu cầu cha Nguyễn Văn T cấp dưỡng, nên xét yêu cầu nuôi con của Võ Thị Bé T là có căn cứ, phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Võ Thị Bé T không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Võ Thị Bé T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Võ Thị Bé T trình bày không có nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Võ Thị Bé T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7]. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Võ Thị Bé T được ly hôn với Nguyễn Văn T.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Võ Thị Bé T được quyền tiếp tục nuôi hai con là Nguyễn Võ Duy Khang sinh ngày 04/4/2010, Nguyễn Nhựt Hào sinh ngày 27/10/2015. Võ Thị Bé T không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Võ Thị Bé T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Võ Thị Bé T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001892, ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Võ Thị Bé T đã nộp xong).

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/4/2020). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 23/4/2020 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- UBND xã TT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Út**